TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2018/HS-ST
Ngày: 27-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Ngô Văn Trình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Hải

Bà Trần Ngọc Diệp

Thư ký phiên toà: Ông Lê Hoàng Út - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên toà: Ông Huỳnh Thanh Nhã - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 66/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 77/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN DUY C, sinh năm: 1991 tại tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Số 39C, khu phố B, Phường N, thành phố BT, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh L (đã chết) và bà Võ Thị Diễm P, sinh năm: 1958; Vợ: Trần Thị Thanh T, sinh năm: 1990; Có 01 người con sinh năm 2017; Tiền án: không; Tiền sự: Tại Quyết định số 02/QĐ-XPHC ngày 18/01/2018 của Công an Phường N, thành phố BT, tỉnh Bến Tre xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Tại Quyết định số 10/QĐ-XPHC ngày 31/3/2018 của Công an Phường N, thành phố BT, tỉnh Bến Tre xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 20/5/2018. (Có mặt)

2. NGUYỄN HOÀNG T (Ch), sinh năm: 1994 tại tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Số 206C, khu phố B, Phường N, thành phố BT, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1971 và bà Ngô Thanh H, sinh năm: 1975; Vợ, con: chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: Tại Quyết định số 34/QĐ-XPVPHC ngày 05/6/2017 của Công an Phường N, thành phố BT, tỉnh Bến Tre đã xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

- *Bị hại:*

1. Nguyễn Thị Mai L, sinh năm: 1989;

Nơi cư trú: Số 201/1, ấp M, xã S, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

2. Phạm Thị Thanh T, sinh năm: 1981;

Nơi cư trú: Số 44E, ấp BT, xã B, thành phố BT tỉnh Bến Tre. (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn Minh T, sinh năm: 1993;

Nơi cư trú: Số 341D, khu phố B, Phường N, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

2. Võ Tấn Đ, sinh năm: 1974;

Nơi cư trú: Số 205B, khu phố H, Phường N, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

3. Trần Anh T, sinh năm: 1956;

Nơi cư trú: Số 912, đường T, Phường N, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 31/3/2018 đến ngày 19/5/2018, trên địa bàn thành phố BT, tỉnh Bến Tre, Nguyễn Duy C một mình và cùng Nguyễn Hoàng T thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản của người khác, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Ngày 28/3/2018, Nguyễn Duy C đến nhà của chị Nguyễn Thị Mai L ở số 201/1 ấp M, xã S, thành phố BT, tỉnh Bến Tre hỏi mua con chó Pug mặt xệ đực nhưng chị L không bán nên C đi về. Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 31/3/2018, C điều khiển xe mô tô biển số 71B3-098.01, hiệu Yamaha, loại Janus (xe C mượn của bà Nguyễn Thị Thanh H) chạy đến Công viên H thuộc Phường N, thành phố BT, tỉnh Bến Tre thì gặp Nguyễn Hoàng T đang đi bộ, C rủ T đi bắt trộm chó để bán lấy tiền tiêu xài thì T đồng ý. Để thực hiện ý định, C chở T đến nhà của chị L ở số 201/1 ấp M, xã S, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. Khi đến nơi, C bảo T quay đầu xe lại ngồi chờ và cảnh giới để C đi vào trong sân nhà, đến chuồng chó bắt trộm của chị L 01 con chó Pug mặt xệ đực, màu trắng kem, có trọng lượng 11,3 kg đem ra ngoài và ngồi sau xe ôm chó để T điều khiển xe mô tô biển số 71B3-09801 chở về Công viên H. Tại đây, T xuống xe về nhà T, còn C đem chó về nhà C nhốt. Đến ngày 02/4/2018, C đem chó bán cho Trần Anh T ở thành phố M, tỉnh Tiền Giang được 3.500.000 đồng, C chia cho T 1.000.000 đồng. Số còn lại C cất giữ và tiêu xài cá nhân hết.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 con chó Pug mặt xệ đực, màu trắng kem, trọng lượng 11,3kg (do Trần Anh T giao nộp).

- 02 đĩa DVD (do chị Nguyễn Thị Mai L cung cấp).

Ngoài ra, lực lượng công an còn thu giữ của C:

+ 01 cái nón bảo hiểm màu đen có ghi chữ "Nón Sơn".

+ 01 cái quần Jean dạng quần lửng, màu xanh có ghi chữ "Blueexchange".

+ 01 cái nón kết màu xám số 04736.

+ 01 áo thun đen có ghi chữ "Vita college".

+ 01 xe mô tô biển số 71B3-098.01, số khung C820GY004077, số máy E3Y8E004072, nhãn hiệu Yamaha, loại Janus màu nâu bạc.

+ 01 áo thun màu xanh đen hiệu Hollister.

+ 01 áo sơ mi trắng có ghi chữ "Blueexchange Outfitter".

Theo Bảng kết luận định giá trị tài sản số 360/KL-HĐĐG ngày 27/4/2018 của Hội đồng định giá thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre kết luận: 01 con chó Pug mặt xệ đực, màu trắng kem trọng lượng 11,3kg. Trị giá tài sản ngày 31/3/2018 là 10.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: Do biết được nhà của chị Nguyễn Thị Mai L còn 01 con chó Pug mặt xệ cái, màu trắng kem. Vào khoảng 01 giờ ngày 02/4/2018, Nguyễn Duy C một mình điều khiển xe mô tô biển số 71B3-09801, hiệu Yamaha, loại Janus đến nhà của chị L để tiếp tục bắt trộm chó. Khi đến nơi, C dựng xe mô tô bên ngoài rồi đột nhập vào trong sân bắt trộm của chị L 01 con chó Pug mặt xệ cái, màu trắng kem có trọng lượng 8,5 kg rồi tiếp tục đem qua thành phố M, tỉnh Tiền Giang bán cho Trần Anh T với giá 3.500.000 đồng lấy tiền tiêu xài. Sau đó, T đã bán con chó này cho người khác nên không thu hồi được.

Theo Bảng kết luận định giá trị tài sản số 358/KL-HĐĐG ngày 26/4/2018 của Hội đồng định giá thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre kết luận: 01 con chó Pug mặt xệ cái, màu trắng kem, trọng lượng 8,5kg. Trị giá tài sản ngày 02/4/2018 là 9.000.000 đồng.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 19/5/2018, Nguyễn Duy C thuê xe honda ôm đến nhà bạn ở xã Bình Phú chơi. Khi đi ngang qua nhà của chị Phạm Thị Thanh T ở số 44E ấp BT, xã B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre, thấy cửa rào và cửa nhà của chị T khóa không có người trông coi nên nảy sinh ý định đột nhập vào trong trộm cắp tài sản. Để thực hiện ý định, C kêu người điều khiển xe ôm dừng lại

ở ngoài chờ, còn C xuống xe, nhặt khúc gỗ dài khoảng 40 cm ở gần cửa rào đập bung ổ khóa cửa rào và ổ khóa cửa nhà chị T, đột nhập vào trong lấy của chị T 01 máy tính bảng hiệu Lenovo màu đen, 01 điện thoại di động Iphone 4S màu trắng, 01 đồng hồ đeo tay loại cơ mạ vàng hồng 18K do Nhật sản xuất, dây bằng da màu trắng đen, 01 máy tính xách tay hiệu Acer màu đen và 01 ba lô hiệu Mr.Vui màu đen. Sau khi lấy xong, C bỏ máy tính xách tay vào ba lô rồi đem tất cả tài sản lấy trộm được đi ra ngoài, nhưng khi ra đến trước cửa nhà thì phát hiện có người nên C bỏ ba lô bên trong có đựng máy tính xách tay lại rồi mang số tài sản trộm được còn lại lên xe ôm tẩu thoát. Sau đó, C đem máy tính bảng hiệu Lenovo bán cho Nguyễn Minh T với giá 300.000 đồng, bán điện thoại Iphone 4S cho anh Võ Tấn Đ với giá 200.000 đồng nhưng sau đó C đã mua lại điện thoại vừa bán đem về nhà nhờ vợ là Trần Thị Thanh T giao nộp cho cơ quan điều tra, còn đồng hồ đeo tay trên đường tẩu thoát C đã làm rơi mất.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 máy tính bảng hiệu Lenovo màu đen 7inch, số IMEI 860070027283896, số Seri HGC4N79M (do Nguyễn Minh T giao nộp).

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4S màu trắng IMEL 013042005820904, Seri C35H1QKODTD2 (do Trần Thị Thanh T giao nộp).

- 01 máy tính xách tay hiệu Acer màu đen, Model: MS2220.

- 01 ba lô hiệu Mr.Vui màu đen.

Theo Bảng kết luận định giá trị tài sản số 519/KL-HĐĐG ngày 29/5/2018 của Hội đồng định giá thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre kết luận:

- 01 máy tính bảng hiệu Lenovo màu đen 7inch, số IMEI 860070027283896, số Seri HGC4N79M. Trị giá tài sản ngày 19/5/2018: 600.000 đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4S màu trắng IMEL 013042005820904, Seri C35H1QKODTD2. Trị giá tài sản ngày 19/5/2018: 1.200.000 đồng.

- 01 đồng hồ đeo tay loại cơ mạ vàng hồng 18K do Nhật sản xuất, màu trắng đen. Trị giá tài sản ngày 19/5/2018: 1.600.000 đồng.

- 01 máy tính xách tay hiệu Acer màu đen, Model: MS2220. Trị giá tài sản ngày 19/5/2018: 3.000.000 đồng.

- 01 ba lô hiệu Mr.Vui màu đen. Trị giá tài sản ngày 19/5/2018: 150.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị can C chiếm đoạt của bị hại T là 6.550.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 72/CT-VKSTPBT ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã truy tố các bị cáo Nguyễn

Duy C và Nguyễn Hoàng T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Duy C và Nguyễn Hoàng T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Duy C từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T từ 6 đến 9 tháng tù.

- Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự: Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Bến Tre đã giao trả lại con chó Pug mặt xệ đực, màu trắng kem cho bị hại Nguyễn Thị Mai L; giao trả lại 01 xe mô tô biển số 71B3-09801, hiệu Yamaha, loại Janus cho bà Nguyễn Thị Thanh H; giao trả cho bị hại Phạm Thị Thanh T 01 máy tính bảng hiệu Lenovo màu đen 7inch; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4S màu trắng; 01 máy tính xách tay hiệu Acer màu đen và 01 ba lô hiệu Mr.Vui màu đen; Ghi nhận người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Anh T không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền mua 01 con chó Pug mặt xệ đực 3.500.000 đồng và Nguyễn Minh T không yêu cầu bị cáo C bồi thường số tiền mua máy tính bảng 300.000 đồng sau đó bị thu hồi. Buộc bị cáo C bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Mai L 9.000.000 đồng và bồi thường cho bị hại Phạm Thị Thanh T 1.600.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy: 01 cái nón bảo hiểm màu đen có ghi chữ "Nón Sơn"; 01 cái quần Jean dạng quần lửng, màu xanh có ghi chữ "Blueexchange"; 01 cái nón vải màu xám số 04736; 01 áo thun đen có ghi chữ "Vita college"; 01 áo thun màu xanh đen hiệu Hollister; 01 áo sơ mi trắng có ghi chữ "Blueexchange Outfitter".

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo do bị cáo không có thu nhập ổn định.

Các bị cáo Nguyễn Duy C và Nguyễn Hoàng T có lời khai tại phiên tòa là từ ngày 31/3/2018 đến ngày 19/5/2018, Nguyễn Duy C đã 01 lần có hành vi bàn bạc với Nguyễn Hoàng T, đồng thời một mình bị cáo thực hiện 02 trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, cụ thể: Vào ngày 31/3/2018, các bị cáo chiếm đoạt của bị hại Mai L 01 con chó Pug mặt xệ đực đem bán cho anh Trần Anh T được 3.500.000 đồng chia nhau tiêu xài; Vào ngày 02/4/2018, bị cáo C một mình tiếp tục chiếm đoạt của bị hại Mai L 01 con chó Pug mặt xệ cái đem bán cho anh Trần Anh T được 3.500.000 đồng lấy tiền tiêu xài; Vào ngày 19/5/2018, bị cáo C một mình chiếm đoạt của bị hại Thanh T 01 máy tính bảng hiệu Lenovo màu đen 7inch; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4S màu trắng; 01 đồng hồ đeo tay loại cơ mạ vàng hồng 18K do Nhật sản xuất, 01 máy tính xách tay hiệu Acer màu đen và

01 ba lô hiệu Mr.Vui màu đen, sau đó đem bán máy tính bảng cho Nguyễn Minh T được 300.000 đồng tiêu xài hết, bán điện thoại di động hiệu Iphone 4S cho Võ Tấn Đ với giá 200.000 đồng nhưng sau đó chuộc lại giao trả cho bị hại, riêng đồng hồ đeo tay bị mất. Các bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật về đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên sơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo Nguyễn Duy C và Nguyễn Hoàng T tại phiên tòa là: Vào ngày 31/3/2018, các bị cáo bàn bạc với nhau chiếm đoạt của bị hại Mai L 01 con chó Pug mặt xệ đực đem bán cho anh Trần Anh T được 3.500.000 đồng chia nhau tiêu xài; Vào ngày 02/4/2018, bị cáo C một mình tiếp tục chiếm đoạt của bị hại Mai L 01 con chó Pug mặt xệ cái đem bán cho anh Trần Anh T được 3.500.000 đồng lấy tiền tiêu xài; Vào ngày 19/5/2018, bị cáo C một mình chiếm đoạt của bị hại Thanh T 01 máy tính bảng hiệu Lenovo màu đen 7inch; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4S màu trắng; 01 đồng hồ đeo tay loại cơ mạ vàng hồng 18K do Nhật sản xuất, 01 máy tính xách tay hiệu Acer màu đen và 01 ba lô hiệu Mr.Vui màu đen, sau đó đem bán máy tính bảng cho Nguyễn Minh T được 300.000 đồng tiêu xài hết, bán điện thoại di động hiệu Iphone 4S cho Võ Tấn Đ với giá 200.000 đồng nhưng sau đó chuộc lại giao trả cho bị hại, riêng đồng hồ đeo tay bị mất. Đối chiếu với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác thu thập được trong quá trình điều tra là phù hợp nhau. Tổng cộng, bị cáo C thực hiện 03 vụ, tổng giá trị chiếm đoạt là 25.550.000 đồng; Bị cáo T thực hiện 01 vụ với giá trị tài sản chiếm đoạt là 10.000.000 đồng. Tại phiên tòa, các bị cáo đồng ý với giá trị, không khiếu nại gì, Hội đồng xét xử căn cứ giá trị Hội đồng định giá xác định để xét xử đối với các bị cáo. Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết hành vi các bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện và hậu quả đã xảy ra. Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận các bị cáo C và T đồng phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn các bị cáo thực hiện tội phạm, gây tâm lý lo sợ cho quần chúng nhân dân trong lao động, sinh hoạt hằng ngày.

[4] Đây là vụ đồng phạm mang tính giản đơn, trước và trong khi thực hiện các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ, các bị cáo lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của các chủ sở hữu, các bị cáo đã dễ dàng thực hiện và hậu quả đã xảy ra. Vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo trong vụ án thể hiện như sau:

Đối với bị cáo Nguyễn Duy C giữ vai trò là người rủ rê và cũng là người trực tiếp thực hiện tội phạm (đã 03 lần thực hiện hành vi phạm tội, trong đó cùng bị cáo T thực hiện 01 lần và một mình thực hiện 02 lần). Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị các cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm vào tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xét tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nghĩa vụ nuôi con chưa đủ 18 tuổi theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Hoàng T giữ vai trò là người giúp sức cùng bị cáo C 01 lần thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng. Xét tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn theo quy định tại điểm s, i, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ và hậu quả do hành vi các bị cáo gây ra, xét thấy việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Nguyễn Thị Mai L đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt 01 con chó Pug mặt xệ đực, màu trắng kem, đồng thời yêu cầu bị cáo C bồi thường giá trị 01 con chó Pug mặt xệ cái, màu trắng kem không thu hồi được là 9.000.000 đồng, bị cáo C đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại L nên ghi nhận để buộc bị cáo thực hiện.

Bị hại Phạm Thị Thanh T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là 01 máy tính bảng hiệu Lenovo màu đen 7inch; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4S màu trắng; 01 máy tính xách tay hiệu Acer màu đen và 01 ba lô hiệu Mr.Vui màu đen, đồng thời yêu cầu bị cáo C bồi thường giá trị 01 đồng hồ đeo tay loại cơ mạ vàng hồng 18K không thu hồi được là 1.600.000 đồng, bị cáo C đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại T nên ghi nhận để buộc bị cáo thực hiện.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Anh T không yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 3.500.000 đồng đã mua 01 con chó Pug mặt xệ đực màu kem bị thu hồi nên ghi nhận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Minh T không yêu cầu bị cáo C bồi thường số tiền 300.000 đồng đã mua máy tính xách tay bị thu hồi nên ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Bến Tre đã giao trả lại con chó Pug mặt xệ đực, màu trắng kem cho bị hại Nguyễn Thị Mai L; giao trả lại 01 xe mô tô biển số 71B3-09801, hiệu Yamaha, loại Janus cho bà Nguyễn Thị Thanh H; giao trả cho bị hại Phạm Thị Thanh T 01 máy tính bảng hiệu Lenovo màu đen 7inch; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4S màu trắng; 01 máy tính xách tay hiệu Acer màu đen và 01 ba lô hiệu Mr.Vui màu đen. Xét thấy, đây là các tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của các cá nhân nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp nên ghi nhận.

Đối với 01 cái nón bảo hiểm màu đen có ghi chữ "Nón Sơn"; 01 cái quần Jean dạng quần lửng, màu xanh có ghi chữ "Blueexchange"; 01 cái nón vải màu xám số 04736; 01 áo thun đen có ghi chữ "Vita college"; 01 áo thun màu xanh đen hiệu Hollister; 01 áo sơ mi trắng có ghi chữ "Blueexchange Outfitter" là tài sản của bị cáo C không liên quan đến vụ án nhưng bị cáo không yêu cầu nhận lại và hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về hình phạt bổ sung: xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với các bị cáo C và T "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt đề nghị áp dụng đối với các bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với Trần Anh T khi mua 02 con chó Pug mặt xệ; Nguyễn Minh T khi mua máy tính bảng hiệu Lenovo và Võ Tấn Đ khi mua điện thoại di động Iphone 4S do Nguyễn Duy C bán, không biết đây là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm, các bị Nguyễn Duy C và Nguyễn Hoàng T phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật Tốt tụng dân sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Duy C và Nguyễn Hoàng T (Che) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy C 01 (Một) năm 6 (Sáu) tháng tù;

Thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2018.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T 9 (chín) tháng tù;

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự:

- Ghi nhận bị hại Nguyễn Thị Mai L đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt 01 (Một) con chó Pug mặt xệ đực, màu trắng kem; bị hại Phạm Thị Thanh T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là 01 (Một) máy tính bảng hiệu Lenovo màu đen 7inch; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 4S màu trắng; 01 (Một) máy tính xách tay hiệu Acer màu đen và 01 (Một) ba lô hiệu Mr.Vui màu đen.

- Ghi nhận người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Anh T không yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 3.500.000 đồng đã mua 01 con chó Pug mặt xệ đực màu kem bị thu hồi và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Minh T không yêu cầu bị cáo C bồi thường số tiền 300.000 đồng đã mua máy tính xách tay bị thu hồi.

- Buộc bị cáo Nguyễn Duy C bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Mai L 9.000.000 (Chín triệu) đồng và bồi thường cho bị hại Phạm Thị Thanh T 1.600.000 (Một triệu, sáu trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày người bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chưa thi hành xong các khoản tiền nêu trên thì bị cáo phải chịu lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

3. Áp dụng 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

- Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Bến Tre đã giao trả lại 01 (Một) con chó Pug mặt xệ đực, màu trắng kem cho bị hại Nguyễn Thị Mai L; giao trả lại 01 (Một) xe mô tô biển số 71B3-09801, hiệu Yamaha, loại Janus cho bà Nguyễn Thị Thanh H; giao trả cho bị hại Phạm Thị Thanh T 01 (Một) máy tính bảng hiệu Lenovo màu đen 7inch; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 4S màu trắng; 01 (Một) máy tính xách tay hiệu Acer màu đen và 01 (Một) ba lô hiệu Mr.Vui màu đen.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) cái nón bảo hiểm màu đen có ghi chữ "Nón Sơn"; 01 (Một) cái quần Jean dạng quần lửng, màu xanh có ghi chữ "Blueexchange"; 01 (Một) cái nón vải màu xám số 04736; 01 (Một) áo thun đen

có ghi chữ "Vita college"; 01 (Một) áo thun màu xanh đen hiệu Hollister; 01 (Một) áo sơ mi trắng có ghi chữ "Blueexchange Outfitter".

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/9/2018, hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre quản lý)

4. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 23, 26, 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo Nguyễn Duy C và Nguyễn Hoàng T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo Nguyễn Duy C phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 530.000 (Năm trăm, ba mươi nghìn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Cơ quan điều tra CATP Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS CATP Bến Tre (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND Phường N, thành phố BT, tỉnh Bến Tre (1b);
- Các bị cáo, bị hại, NCQLNVLQ (7b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (4b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)
Ngô Văn Trình